

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG TRÀ CÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 4
DỰ KIẾN KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2026 - 2030 NGÂN SÁCH PHƯỜNG
DANH MỤC DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI 2026-2030
(Kèm theo Tờ trình số 17/UBND ngày 22/7/2025 của UBND phường Trà Câu)

DVT : Triệu đồng

TT	TÊN DỰ ÁN	Đơn vị đề xuất	Nhóm dự án	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Thời gian thực hiện	Khái toán tổng mức đầu tư			Dự kiến kế hoạch vốn giai đoạn 2026 - 2030	Ghi chú
							Tổng mức đầu tư	Trong đó:			
								NS tỉnh hỗ trợ	NS phường		
	Tổng						299.300	274.300	25.000	299.300	
A	Vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ						274.300	274.300	-	274.300	
I	Lĩnh vực giao thông						22.300	22.300	-	22.300	
1	Nâng cấp tuyến liên Thiệp Sơn - An Định	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu		2026-2030	1.100	1.100		1.100	
2	Tuyến vùng 5 đi Liên Chiểu (GĐ 2)	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu		2026-2030	3.000	3.000		3.000	
3	Tuyến từ Xóm phần 7 đi Gò Sau (TAB)	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu		2026-2030	1.115	1.115		1.115	
4	Tuyến QL 1A đi Cầu Rộc Hới (Văn Trường)	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu		2026-2030	1.300	1.300		1.300	
5	Nâng cấp tuyến đường Quốc lộ 1 đi Thủy Triều (Đoạn bị hư hỏng)	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu	500	2026-2030	700	700		700	
6	Tuyến đường Thạch Trụ – Phổ An (đoạn từ Km2+505 đến Km2+833): Đầu tư xây dựng mương thoát nước dọc bên phải tuyến đường, chiều dài mương 328m.	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu	328m	2026-2030	1.085	1.085		1.085	
7	Tuyến đường bê tông từ nhà ông Võ Thành đến nhà bà Hương vùng 3, TDP Hải Tân	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu		2026-2030	2.000	2.000		2.000	
8	Tuyến đường bê tông từ Rẫy đá (Tuyến ông Phan Tấn Hoàng TDP Du Quang) đến nhà ông Huỳnh Tấn Hùng TDP Bàn An	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu		2026-2030	4.000	4.000		4.000	

TT	TÊN DỰ ÁN	Đơn vị đề xuất	Nhóm dự án	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Thời gian thực hiện	Khái toán tổng mức đầu tư			Dự kiến kế hoạch vốn giai đoạn 2026 - 2030	Ghi chú
							Tổng mức đầu tư	Trong đó:			
								NS tỉnh hỗ trợ	NS phường		
9	Tuyến đường từ nhà ông Huỳnh Quang Định đi Phan Yên	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu		2026-2030	1.200	1.200		1.200	
10	Tuyến đường từ nhà ông Cầu đi Trạm điện số 3	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu		2026-2030	3.000	3.000		3.000	
11	Đường Bà Bàn đi Biên Phòng	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu		2026-2030	1.000	1.000		1.000	
12	Tuyến đường từ nhà ông Tám đến đường BTXM vùng 5	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu		2026-2030	800	800		800	
13	Tuyến đường từ nhà ông hồ Biên đến nhà ông Hồ Tấn Thịnh, TDP Dư Quang	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu		2026-2030	2.000	2.000		2.000	
II	Lĩnh vực Nông nghiệp						145.000	145.000	-	145.000	
1	Kè sông Trà Câu (Cầu Trà Câu đi xã Phổ Thuận cũ)	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu		2026-2030	50.000	50.000		50.000	
2	Kiên cố hóa kênh trạm bơm Cạnh Bướm đi đường Gò Mốc phường Trà Câu	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu	650m	2026-2030	800	800		800	
3	KCH kênh Vườn Kế - Đông Lân (Văn Trường)	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu	800m	2026-2030	1.100	1.100		1.100	
4	KCH kênh Vườn Dinh - Đông Lân (TDP Tập An Bắc + Văn Trường))	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu	1642m	2026-2030	3.550	3.550		3.550	
5	KCH kênh Đàm Rộc Miếu (giai đoạn 2)	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu	713,6m	2026-2030	1.190	1.190		1.190	
6	KCH kênh N8 đi Nhà Đạt - Bàu(TDP Thủy Triều+ Tập An Nam)	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu	1015m	2026-2030	1.160	1.160		1.160	
7	KCH kênh Trường Dương đi Thị Thế	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu	800m	2026-2030	1.100	1.100		1.100	
8	KCH tuyến kênh N8.2 đi kênh tiêu vườn Dinh - Đông Lân (Văn Trường)	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu	800m	2026-2030	1.100	1.100		1.100	
9	Tuyến kênh ngõ Nguyễn Chí Linh- Hoàng Tăng (GD 2) Văn Trường	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu	580m	2026-2030	1.250	1.250		1.250	
10	Kênh Công bà Sư - lô 59 (Đông Quang)	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu	900m	2026-2030	1.307	1.307		1.307	
11	Tuyến kênh Ngõ Cô Hồng - Mương Rút (Văn Trường+ Tập An Bắc)	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thi	C	Phường Trà Câu	1050m	2026-2030	1.500	1.500		1.500	

TT	TÊN DỰ ÁN	Đơn vị đề xuất	Nhóm dự án	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Thời gian thực hiện	Khái toán tổng mức đầu tư			Dự kiến kế hoạch vốn giai đoạn 2026 - 2030	Ghi chú
							Tổng mức đầu tư	Trong đó:			
								NS tỉnh hỗ trợ	NS phường		
12	Kênh từ THCS đi Xóm mới Đông Quang	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu	1055m	2026-2030	1.550	1.550		1.550	
13	Kênh thoát nước chống ngập úng Đồng Lau, xã Phổ An	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu	4451,48	2026-2030	15.000	15.000		15.000	
14	Sửa chữa tuyến đường Quốc lộ 1 đi Thủy Triều (Đoạn bị hư hỏng)	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu	500	2026-2030	700	700		700	
15	Kiên cố hóa kênh N8.2 ngõ bà Hoa - Đập Bồi Vắn Trường (giai đoạn 3)	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu	550m	2026-2030	1.300	1.300		1.300	
16	Xây dựng mương thoát nước đập La Đô (đoạn từ hạ lưu Cổng thoát QL1A đến cuối tường rào phía Bắc UBND phường Trà Câu	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu	b*h(300x200)cm, L=20m	2026-2030	1.250	1.250		1.250	
17	Xây dựng mương ngầm thoát nước và mặt đường bê tông xi măng (QL 1a - Kênh N8) Tổ dân phố Tập An Nam	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu	208,19m	2026-2030	3.000	3.000		3.000	
18	Kiên cố hóa tuyến kênh Trạm Bơm cửa Làng đi đồng So đũa (Giai đoạn 2) TDP Tập An Nam	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu	250m	2026-2030	700	700		700	
19	Kiên cố kênh mương Đồng Đình - Bà Nở Thủy Triều	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu	450m	2026-2030	1.100	1.100		1.100	
20	KCH tuyến kênh Gò Tim đi Rộc Nghi, TDP Hội An 1	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu	760m	2026-2030	1.000	1.000		1.000	
21	KCH tuyến kênh xứ đồng Bầu Mỹ, TDP An Thạch.	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu	600m	2026-2030	1.000	1.000		1.000	
22	KCH tuyến kênh Hồ Quy đi Đập Nhánh, TDP An Thạch	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu	780m	2026-2030	1.000	1.000		1.000	
23	KCH tuyến kênh N10 đi Đập Nhánh, TDP Hội An 2	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu	610m	2026-2030	1.000	1.000		1.000	
24	KCH tuyến kênh Bà Hà Bến Chinh, TDP An Thổ(Giai đoạn 2).	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu	605m	2026-2030	1.000	1.000		1.000	
25	KCH tuyến kênh Sông Thoa đi Truyền cát, xóm An Thạch Bắc, TDP Hội An 1	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu	770m	2026-2030	1.000	1.000		1.000	
26	KCH tuyến kênh Rộc Nghi đi Sông Thoa, xóm An Thạnh Bắc, TDP Hội An 1	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu	790m	2026-2030	1.000	1.000		1.000	
27	KCH tuyến kênh Triền Thiệu đi Bầu Địa, TDP Hội An 1.	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu	850m	2026-2030	1.000	1.000		1.000	
28	KCH tuyến kênh N10 đi đập nhánh, TDP Hội An 2 (giai đoạn 2)	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu	610m	2026-2030	1.000	1.000		1.000	

TT	TÊN DỰ ÁN	Đơn vị đề xuất	Nhóm dự án	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Thời gian thực hiện	Khái toán tổng mức đầu tư			Dự kiến kế hoạch vốn giai đoạn 2026 - 2030	Ghi chú
							Tổng mức đầu tư	Trong đó:			
								NS tỉnh hỗ trợ	NS phường		
29	KCH tuyến kênh Đập Nhánh đi Bờ Vùng, TDP An Thạch	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu	615m	2026-2030	1.000	1.000		1.000	
30	KCH tuyến kênh từ trụ báo lũ đi Bờ Vùng, TDP An Thạch	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu	280m	2026-2030	500	500		500	
31	KCH tuyến kênh Gò Bà Cảnh đi Đập Nhánh, xóm 3, TDP An Thổ	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu	1150m	2026-2030	2.000	2.000		2.000	
32	KCH tuyến kênh Trạm Bơm Bến dò đi Đập nhánh, xóm 3, TDP An Thổ	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu	510m	2026-2030	900	900		900	
33	KCH tuyến kênh Lô 9, 10, TDP Hội An 2	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu	575m	2026-2030	900	900		900	
34	KCH tuyến kênh N10 đi Lỗ Soa, TDP Hội An 2	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu	820m	2026-2030	1.500	1.500		1.500	
35	KCH tuyến kênh N10 đi Lô 1,2, TDP Hội An 2	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu	420m	2026-2030	800	800		800	
36	KCH tuyến kênh Gò Xoáy đi đập nhánh, xóm 4,TDP An Thổ.	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu	480m	2026-2030	800	800		800	
37	KCH tuyến kênh Mường Đình đi Sông Thoa, đội 7, TDP An Thổ.	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu	670m	2026-2030	1.000	1.000		1.000	
38	KCH tuyến kênh Mường Bà Nghị đi Bờ Vùng, TDP Hội An 1	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu	620m	2026-2030	1.000	1.000		1.000	
39	KCH Kênh từ Phạm Tiến An -Mười Giao	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu	533m	2026-2030	1.150	1.150		1.150	
40	KCH Kênh từ Kênh N10+1 đi Đình Tế	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu	1678,5m	2026-2030	2.200	2.200		2.200	
41	KCH Kênh từ nhà ông Đông - Cống Bàu Lát	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu	500m	2026-2030	1.150	1.150		1.150	
42	KCH Kênh từ nhà thầy Ngân - Rộc Huệ	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu	925m	2026-2030	1.155	1.155		1.155	

TT	TÊN DỰ ÁN	Đơn vị đề xuất	Nhóm dự án	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Thời gian thực hiện	Khái toán tổng mức đầu tư			Dự kiến kế hoạch vốn giai đoạn 2026 - 2030	Ghi chú
							Tổng mức đầu tư	Trong đó:			
								NS tỉnh hỗ trợ	NS phường		
43	KCH Kênh từ Đồng Nước Nhi ngoài - nhà ông Chúng	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu	550m	2026-2030	1.265	1.265		1.265	
44	KCH KênhTừ Kênh Liệt Sơn - nhà bà Huỳnh Thị Thắng	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu	904m	2026-2030	1.123	1.123		1.123	
45	KCH KênhTừ Kênh N8 - Bờ Đê Đồng Bảy Mẫu	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu	1125,6	2026-2030	1.400	1.400		1.400	
46	KCH KênhTừ Rộc Chè - Gò Cờ Trong	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu	1058,8	2026-2030	1.400	1.400		1.400	
47	KCH kênh từ Rộc Lữ - Nã gò xuống mương Cầu Vinh Hiển (Giai đoạn 2)	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu	654m	2026-2030	1.100	1.100		1.100	
48	KCH Kênh Sau Nhà Bà Thu - Kênh N8 Bis (Giai đoạn 2)	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu	415m	2026-2030	1.100	1.100		1.100	
49	KCH tuyến kênh đồng ruộng phần trăm đội 3	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu		2026-2030	900	900		900	
50	Kè chống sạt lở sông Thoa đoạn từ Du Quang đến cầu Hải Tân	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu		2026-2030	10.000	10.000		10.000	
51	Kè chống sạt lở sông Trà Câu đoạn qua phường Phổ Quang	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu		2026-2030	2.000	2.000		2.000	
52	Kênh Gò ông Chính đội 3 TDP Phần Thát	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu		2026-2030	1.000	1.000		1.000	
53	Kênh thoát lũ đồng Lau TDP Phần Thát	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu		2026-2030	5.000	5.000		5.000	
54	Kênh thoát lũ đồng Lau TDP Du Quang	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu		2026-2030	5.000	5.000		5.000	
III	Lĩnh vực Quản lý nhà nước						96.000	96.000	-	96.000	
1	Sửa chữa Hội trường UBND phường Trà Câu	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu		2026-2030	6.000	6.000		6.000	
2	Trung tâm Hành chính phường Trà Câu	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu		2026-2030	90.000	90.000		90.000	
IV	Lĩnh vực Hạ tầng, kỹ thuật						11.000	11.000	-	11.000	
1	Dự án Công viên cây xanh phường Trà Câu	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	C	Phường Trà Câu		2026-2030	7.000	7.000		7.000	
2	Hệ thống Đài truyền thanh thông minh	Phòng Văn hóa-XH	C	Phường Trà Câu		2026-2030	4.000	4.000		4.000	
B	Ngân sách phường						25.000	-	25.000	25.000	

[illegible]



|



|



